

SKILLS

(SGK tiếng Anh 11 trang 44, 45)

READING

1. Read and complete the text with the words from the box.

(Đọc và hoàn thành đoạn văn bằng từ cho trong khung)

possibility	unemployment	practical
decisions	hopefully	straight
advantage	qualifications	

THE MOST IMPORTANT DECISION

Around the age of seventeen, you have to make one of the most important (1) _____ in your life. Do you stay on at school and (2) _____ go to university later? Or do you leave school to start work or a training course?

This is your decision, but you should remember two things: there is more (3) _____ among young people who have not been to university, and people with the right skills have a big (4) _____ in the job market. If you make the decision to go (5) _____ into a job, there are many opportunities for training. While you are earning, you can also take evening classes to gain (6) _____, which will help you to get ahead in your career more quickly. Another (7) _____ is that you start work and take a break to study when you are older. This is the best way to save up money for your studies, and get (8) _____ experience.

Đáp án:

1. decisions	2. hopefully	3. unemployment	4. advantage
5. straight	6. qualifications	7. possibility	8. practical

Hướng dẫn dịch:

QUYẾT ĐỊNH QUAN TRỌNG NHẤT

Khoảng mười bảy tuổi, bạn phải thực hiện một trong những quyết định quan trọng nhất trong cuộc đời bạn. Bạn có ở lại trường học và hy vọng đi học đại học? Hay bạn bỏ học để bắt đầu công việc hoặc một khóa dạy nghề? Đây là quyết định của bạn, nhưng bạn nên nhớ hai điều: ngày càng nhiều người thất nghiệp trong số những người trẻ tuổi không đi học, và những người có kỹ năng phải có một lợi thế lớn trong thị trường lao động. Nếu bạn quyết định làm ngay, có rất nhiều cơ hội để đào tạo. Trong khi bạn kiếm được, bạn cũng có thể tham dự các lớp học buổi tối để có được bằng cấp, điều này sẽ giúp bạn đạt được trong sự nghiệp của bạn nhanh hơn. Một điều có thể là bạn bắt đầu làm việc và nghỉ ngơi để học tập khi bạn lớn hơn. Đây là cách tốt nhất để tiết kiệm tiền cho việc học tập của bạn, và có được kinh nghiệm thực tiễn.

2. Read the text again and answer the questions.

(Đọc lại bài đọc và trả lời câu hỏi.)

Gợi ý:

1. When do you have to make one of the biggest decisions in your life?

(Khi nào bạn phải thực hiện một trong những quyết định lớn nhất trong cuộc đời?)

=> Around the age of seventeen.

(Khoảng 17 tuổi.)

Thông tin: Around the age of seventeen, you have to make one of the most important decisions in your life.

2. What are the job prospects for people who haven't been to university?

(Triển vọng việc làm cho những người không học đại học là gì?)

=> There is more unemployment.

(Nhiều người thất nghiệp hơn.)

Thông tin: This is your decision, but you should remember two things: there is more unemployment among young people who have not been to university....

3. What is the advantage of having the right skills?

(Lợi thế của việc có các kỹ năng phù hợp là gì?)

=> Getting a job more easily.

(Kiếm việc làm dễ dàng hơn.)

Thông tin: and people with the right skills have a big advantage in the job market.

4. What opportunities are there for you if you decide to go straight into a job ?

(Có cơ hội nào cho bạn nếu bạn quyết định đi làm ngay?)

=> There are many opportunities for training.

(Có nhiều cơ hội được đào tạo.)

Thông tin: If you make the decision to go straight into a job, there are many opportunities for training.

SPEAKING

3. Work with your partner. Make a conversation about your friend's problem and give them advice. Use your own ideas or the suggestions below.

(Làm việc với bạn bên cạnh, nói chuyện về vấn đề bạn em đang gặp phải và cho họ lời khuyên. Dùng ý tưởng của em hoặc những gợi ý dưới đây.)

Your friend's problem:

– getting bad exam results

Your advice:

– spend less time surfing the Internet for pleasure

– spend more time searching information for assignments

– work harder

– ask a teacher for extra tuition

Dịch:

Vấn đề của bạn của bạn:

- đạt kết quả kém trong kỳ thi

Lời khuyên của bạn:

- dành ít thời gian lên mạng tìm thú vui

- dành nhiều thời gian hơn tìm thông tin cho bài tập

- học chăm hơn

- nhờ giáo viên kèm thêm

Gợi ý:

Min: Hand, what is the matter with you?

Hand: I got bad exam results. I am very sad and disappointed.

Min: I know that, but don't worry too much.

Hand: Can you give me some advice to improve my study results?

Min: I think you should study harder and spend more time researching information for assignments instead of leisure activities. When you have a problem, you can ask other friends or teachers for help. Besides, you can find a tutor at home. If you try your best, you can get good scores on the next exams.

Hand: I see. Those are good ideas. Thanks Min!

Min: You're welcome, Hand.

Hướng dẫn dịch:

Min: Hand, có chuyện gì với bạn vậy?

Hand: Bài thi của tớ bị điểm kém. Tớ rất buồn và thất vọng.

Min: Tớ hiểu điều đó, nhưng đừng lo lắng quá nhé.

Hand: Bạn có thể cho tớ một số lời khuyên để tớ có thể cải thiện kết quả học tập của tớ không?

Min: *Tớ nghĩ bạn nên học tập chăm chỉ hơn, dành nhiều thời gian nghiên cứu thông tin cho bài tập thay vì tìm niềm vui. Khi bạn gặp vấn đề nào đó, bạn có thể nhờ các bạn khác hoặc giáo viên trợ giúp. Bên cạnh đó, bạn có thể tìm một gia sư dạy kèm ở nhà. Nếu bạn cố gắng hết sức, bạn có thể đạt được điểm số cao trong các kỳ thi tiếp theo.*

Hand: *Tớ hiểu rồi. Đó thực là những ý kiến hay. Cảm ơn Min!*

Min: *Không có gì, Hand.*

LISTENING

4. Listen to the recording about relationship problems between parents and teenage I children. Decide whether the following statements are true (T), or false (F) according I to the speaker.

(Hãy nghe đoạn ghi âm nói về những vấn đề trong quan hệ giữa cha mẹ và con cái tuổi mới lớn và xem thứ những lời phát biểu đó là đúng hay sai theo ý kiến trong đoạn ghi âm.)

		T	F
1	Parents sometimes find it hard to talk to their teenage children.		
2	Teenagers always like talking about their school work.		
3	Teenagers hate questions that aim to check up on them.		
4	Parents should push their teenage children to talk about school, work and future plans, if necessary.		
5	Parents should watch for danger signs in some teenagers who may smoke or try using drugs or alcohol.		

Đáp án:

1.T	2.F	3.T	4.F	5.T
-----	-----	-----	-----	-----

Hướng dẫn dịch:

1 – T. Parents sometimes find it hard to talk to their teenage children.

(Cha mẹ đôi khi gặp khó khăn khi nói chuyện với con cái ở tuổi thanh thiếu niên.)

2 – F. Teenagers always like talking about their school work.

(Thanh thiếu niên luôn thích nói về bài vở, công việc của họ ở trường.)

3 – T. Teenagers hate questions that aim to check up on them.

(Thanh thiếu niên ghét các câu hỏi nhằm kiểm tra chúng.)

4 – F. Parents should push their teenage children to talk about school, work and future plans, if necessary.

(Các bậc cha mẹ nên thúc ép các con của mình nói về trường học, công việc và các kế hoạch tương lai, nếu cần.)

5 – T. Parents should watch for danger signs in some teenagers who may smoke or try using drugs or alcohol.

(Các bậc cha mẹ nên theo dõi các dấu hiệu nguy hiểm ở một số thanh thiếu niên có khả năng hút thuốc hoặc thử sử dụng ma túy hoặc rượu.)

Nội dung bài nghe:

During the teenage years, it is at times difficult for parents to talk to their children. Teenagers often seem to hate being questioned. They seem unwilling to talk about their work at school. This is a normal psychological development at this age. Although it can be hard for parents to understand, it is part of becoming independent. Teenagers are trying to be adults while they are still growing up. Young people often dislike talking if they realize that parents are trying to check upon them. Parents should find ways to talk to their teenage children about school, work and future plans, but should not push them to talk if they don't want to. Parents should also watch for danger signs. For example, some teenagers in trying to become adults may experiment with alcohol, drugs or smoking. It is necessary for parents to watch for any signs of different behavior, which may be connected with these dangers and offer help if necessary.

Hướng dẫn dịch:


Trong những năm thiếu niên, đôi khi cha mẹ khó nói chuyện với con mình. Thanh thiếu niên thường dường như ghét bị tra hỏi. Họ dường như không muốn nói về việc của họ ở trường. Đây là một sự phát triển tâm lý bình thường ở tuổi này. Mặc dù cha mẹ có thể khó hiểu nhưng nó là một phần của việc trở nên tự lập. Thanh thiếu niên đang cố gắng để được trưởng thành trong khi họ vẫn còn lớn lên. Những người

trẻ tuổi thường không thích nói chuyện nếu họ nhận ra rằng cha mẹ đang cố gắng kiểm tra chúng. Cha mẹ nên tìm cách nói chuyện với con cái tuổi vị thành niên về trường học, công việc và các kế hoạch tương lai, nhưng không nên ép họ nói chuyện nếu họ không muốn. Cha mẹ cũng nên theo dõi các dấu hiệu nguy hiểm. Ví dụ, một số thanh thiếu niên cố gắng để học làm người lớn như thử nghiệm với rượu, ma túy hoặc hút thuốc lá. Phụ huynh cần phải theo dõi bất kỳ dấu hiệu nào của hành vi khác nhau, có thể là liên quan đến những nguy hiểm này và giúp đỡ nếu cần.

WRITING

5. Read the advertisements and choose one of the language schools you want to attend to improve your English.

(Hãy đọc những phần quảng cáo rồi chọn một trong những trường dạy ngoại ngữ em muốn theo học để nâng cao vốn tiếng Anh của mình)

<p>ENGLISH LANGUAGE CENTRE</p> <p>Why not learn to speak English with native speakers?</p> <p>We have well-qualified teachers and offer classes in the evening and at weekends.</p>  <p>For more information, write to: Ms Helen Smith, 218 Tay Son St. Ha Noi</p>	<p>ACADEMY OF FOREIGN LANGUAGES</p> <p>Study English, French, Chinese or Japanese in the morning & evening.</p> <p>Places available in elementary / pre-intermediate/ intermediate classes.</p> <p>For further information, contact us: Phone: (04) 55555339 Address: Mr Bill Weston, 26 Thai Ha St. Ha Noi</p>
--	--

Tạm dịch:

1. Trung tâm ngôn ngữ Anh

Tại sao không học nói tiếng Anh với người bản ngữ?

Chúng tôi có giáo viên chất lượng và các lớp học yêu cầu trong các buổi tối và cuối tuần.

Để biết thêm thông tin, gửi thư tới Cô Helen Smith, số 218 Tây Sơn, Hà Nội.

2. Học viện ngoại ngữ

Học tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Trung Quốc, tiếng Nhật vào các buổi sáng và tối.

Địa điểm cho các lớp học sơ cấp/ cơ bản / trung cấp.

Để biết thêm thông tin, liên lạc với chúng tôi:

Số điện thoại: (04) 55555339

Địa chỉ: Ông Bill Weston, số 26 đường Thái Hà, Hà Nội.

6. Write a letter requesting more information about the language courses. You can ask about the starting date, course duration, teachers' experience, fees and course certificate.

(Em hãy viết một bức thư yêu cầu cho biết thêm thông tin về các khóa học ngoại ngữ. Em có thể yêu cầu về ngày bắt đầu học, thời gian ca khóa học, kinh nghiệm của giáo viên, học phí và chứng chỉ của khóa học.)

Gợi ý:

Dear Ms Helen.

I saw your advertisement about the language courses on your website. I am interested in learning English, and I am writing to enquire about the English courses at your center.

I can read and write in English, but I can't speak the language very well. If necessary. I can complete an oral test. I want to improve my pronunciation and hope to be able to practise my English with native speakers.

I would also like to have more information about the starting date, course duration, teachers' experience, fees and course certificate.

I look forward to hearing from you soon.

Your truly.

Minh Anh

Tạm dịch:

Cô Helen thân mến.

Con đã xem quảng cáo của bạn về các khóa học ngôn ngữ trên trang web của cô. Con quan tâm đến việc học tiếng Anh, và con viết thư để hỏi về các khóa học tiếng Anh tại trung tâm của cô.

Con có thể đọc và viết bằng tiếng Anh, nhưng con không thể nói giỏi. Nếu cần. Con có thể hoàn thành một bài kiểm tra miệng. Con muốn cải thiện cách phát âm của con, và hy vọng có thể thực hành tiếng Anh của con với người bản xứ.

Con cũng muốn có thêm thông tin về ngày bắt đầu, thời gian khóa học, kinh nghiệm của giáo viên, lệ phí và chứng chỉ khóa học.

Con mong sớm nhận được hồi âm từ cô.

Trân trọng.

Minh Anh

